TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **149**/2019/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 27 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 207/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Kim N, sinh năm 1981;

Bị đơn: Anh Cao Quang T, sinh năm 1980

Đều có địa chỉ: Khu 1, xã B, huyện L, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Kim N và anh Cao Quang T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Khi ly hôn, chị N và anh T thống nhất thỏa thuận: anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Cao Quang S - sinh ngày 02/12/2006 cho đến khi con chung thành niên. Chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Cao Ánh N - sinh ngày 19/01/2010 và cháu Cao Ngọc A- sinh ngày 19/01/2019 cho đến khi con chung thành niên.

Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung.

- Về tài sản chung: Chị Hà Kim N và anh Cao Quang T đều xin được tự thỏa

thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung và công sức đóng góp: Chị Hà Kim N và anh Cao Quang T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Kim N chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 30.300.000 đồng (Ba mươi triệu ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: 0002536 ngày 09/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao. Chị N được hoàn trả lại 30.150.000đ (Ba mươi triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Thị Phương Thúy